

Số: 130/2025/NQ-HĐND

Sơn La, ngày 20 tháng 9 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức hỗ trợ một số nội dung thực hiện bố trí dân cư các vùng:
Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới đến hết năm 2030
trên địa bàn tỉnh Sơn La**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 87/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 24/2023/TT-BNNPTNT ngày 21 tháng 12 năm 2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung thực hiện Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Xét Tờ trình số 564/TTr-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ một số nội dung thực hiện bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, di cư tự do đến hết năm 2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La; Báo cáo thẩm tra số 884/BC-DT ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Ban Dân tộc của Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ một số nội dung thực hiện bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới đến hết năm 2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định cụ thể mức kinh phí hỗ trợ về nhà ở, khai hoang (nếu có), lương thực (trong thời gian đầu tại nơi tái định cư), nước sinh hoạt (nơi không có điều kiện xây dựng công trình cấp nước sinh hoạt tập trung) thực hiện bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới trên địa bàn tỉnh Sơn La.

2. Đối tượng áp dụng

a) Hộ gia đình, cá nhân được bố trí ổn định theo hình thức tái định cư tập trung, xen ghép hoặc ổn định tại chỗ theo quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bao gồm:

- Hộ gia đình, cá nhân bị mất nhà ở, đất ở do thiên tai; hộ gia đình, cá nhân sinh sống ở vùng có nguy cơ bị thiên tai.

- Hộ gia đình, cá nhân sống ở vùng đặc biệt khó khăn, thiếu đất, nước để sản xuất, thiếu nước sinh hoạt, thiếu cơ sở hạ tầng thiết yếu, ô nhiễm môi trường.

- Hộ gia đình, cá nhân tự nguyện đến các vùng biên giới, khu kinh tế - quốc phòng.

b) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác liên quan.

3. Phạm vi và đối tượng của Nghị quyết không bao gồm phạm vi, đối tượng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Nội dung, mức hỗ trợ

1. Hỗ trợ nhà ở

a) Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ làm nhà ở mới đối với những hộ bị mất nhà ở; hỗ trợ sửa chữa nhà ở đối với những hộ có nhà ở bị hư hỏng.

b) Mức hỗ trợ:

- Làm nhà ở mới: 40 triệu đồng/hộ, cá nhân.

- Sửa chữa nhà ở: 20 triệu đồng/hộ, cá nhân.

2. Hỗ trợ khai hoang đất sản xuất

a) Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ khai hoang đất sản xuất ở những nơi có điều kiện khai hoang, phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Mức hỗ trợ: 22,5 triệu đồng/hộ, cá nhân.

3. Hỗ trợ lương thực

a) Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ lương thực trong thời gian đầu tại nơi tái định cư.

b) Mức hỗ trợ: 15 kg gạo tẻ thường/người/tháng, thời gian hỗ trợ 3 tháng.

4. Hỗ trợ nước sinh hoạt

Tb

a) Nội dung hồ trợ: Vật dụng chứa nước (*bồn, téc*) làm bằng vật liệu kim loại, nhựa có dung tích từ 500 lít trở lên, ống dẫn nước; tự làm bể chứa nước dung tích tối thiểu 500 lít; tự đào giếng hoặc tự tạo nguồn nước sinh hoạt.

b) Mức hồ trợ: 03 triệu đồng/hộ, cá nhân.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 10 năm 2025.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La Khoá XV, Kỳ họp chuyên đề thứ 34 thông qua ngày 20 tháng 9 năm 2025./.

Nơi nhận: *16*

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ban Pháp chế - HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- VP tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh, lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Lưu: VT, DT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thái Hưng